

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRÀNG ĐỊNH  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HS-ST  
Ngày 21 tháng 9 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bàn Văn Tiền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hoàng Quốc B;

Bà Hoàng Thị Chiêu.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Trường Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2021/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Thị T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 01 tháng 8 năm 1997, tại huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn lớp 10/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần T và bà Lý Thị Đ; có chồng: Hoàng Văn V; và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo Trần Thị T:** Ông Lâm Xuân Tạng, văn phòng Luật sư Nghĩa - Hiệp thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

**- Bị hại:** Chị Lý Ánh N, sinh năm 1992.

Trú tại: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Anh Trần Văn H, sinh năm 1985.

Trú tại: Khu H, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Thanh B, sinh năm 1995.

Trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

3. Anh Nông Văn C, sinh năm 1993.

Trú tại: Thôn K, xã T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/7/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tràng Định tiếp nhận tố giác tội phạm của chị Lý Ánh N về việc mất tài sản: Chị N bị mất 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung J4, màu hồng, vỏ ốp nhựa màu đen tại nhà. Đến ngày 13/7/2021 chị N đi rút tiền ở trong tài khoản tại ngân hàng Agribank Tràng Định thì phát hiện mất số tiền 5.600.000 đồng trong tài khoản.

Qua kiểm tra xác minh tin báo tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tràng Định đã thu giữ được tài sản bị mất trộm (là tiền 5.600.000 đồng) đã được chuyển sang tài khoản số 8408205039269 của anh Trần Văn H; xác định được đối tượng Trần Thị T là người đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc điện thoại di động và số tiền của chị Lý Ánh N, cụ thể:

Khoảng 10 giờ, ngày 10/7/2021 Trần Thị T thấy cháu Hoàng Bảo L là con của chị Lý Ánh N (nhà chị N ở sát nhà T) đang chơi với con trai mình là Hoàng Tuấn K (sinh năm 2018) ở ngoài sân và Lâm có mang theo chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung J4, màu hồng, vỏ ốp nhựa màu đen của N. Sau đó L để quên chiếc điện thoại di động ở sân thì T mang vào nhà mở xem, do biết mật khẩu điện thoại của N nên T mở điện thoại và đăng nhập vào ứng dụng Emobile Banking bằng số 16.6.2011 là ngày, tháng, năm sinh con thứ nhất của chị N nhưng không đăng nhập được. T tiếp tục mở bằng số 19.3.2019 là ngày, tháng, năm sinh con thứ 02 của chị N cũng không đăng nhập được. T tiếp tục nhập mật khẩu ngày, tháng, năm sinh của chị N là 14.02.1992 thì vào được tài khoản ngân hàng của Lý Ánh N có số dư hơn 10.000.000 đồng. Do nợ Trần Văn H (sinh năm 1985, trú tại Khu H, thị trấn T, Tràng Định) số tiền 5.600.000 đồng, T đã nảy sinh lấy trộm 5.600.000 đồng trong tài khoản của N chuyển đến tài khoản của H để trả nợ. Đến khoảng 09 giờ ngày 11/7/2021 T mang chiếc điện thoại của chị N đến cửa hàng điện thoại của Trần Văn H để chuyển khoản trả nợ nhưng không gặp được H mà chỉ gặp Nguyễn Thanh B là nhân viên cửa hàng, T xin anh B số tài khoản ngân hàng của anh H và truy cập vào ứng dụng Emobile Banking trên điện thoại của Lý Ánh N chuyển 5.600.000 đồng đến số tài khoản 8408205039269 của H để trả nợ. Khi chuyển tiền xong T thông báo cho B biết để bảo lại cho Trần Văn H, rồi mang điện thoại của N về nhà cất giấu. Đến khoảng 14 giờ ngày 12/7/2021 T mang chiếc điện thoại của N đi vứt ở vườn ngô cạnh đường Quốc lộ 3B, thuộc Kéo Quân, xã Tri Phương, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. Đến ngày 28/7/2021 Nông Văn C đi thu

hoạch ngô thì phát hiện thấy chiếc điện thoại di động trên tại vườn ngô không biết tài sản của ai nên C giao nộp Cơ quan Công an.

Về vật chứng của vụ án: 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung J4, màu hồng, vỏ ốp nhựa màu đen và 5.600.000 đồng. Xét thấy việc trả lại tài sản không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, ngày 20/8/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ tài sản cho chủ sở hữu.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐGTS ngày 02/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trảng Định kết luận: Giá trị tài sản chiếc điện thoại di động Sam Sung J4, màu hồng của Lý Ánh N có trị giá là: 680.000 đồng (sáu trăm T mươi nghìn đồng).

Với nội dung sự việc trên, tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKS-TĐ ngày 07/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Trần Thị T phạm tội trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự .

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận hành vi của bị cáo gây ra là sai, vi phạm pháp luật; tại phiên tòa bị hại chị Lý Ánh N trình bày tài sản bị mất trộm Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho chị N, chị N không có yêu cầu gì thêm, chị N xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Trần Văn H, Nguyễn Thanh B không có yêu cầu gì, còn việc bị cáo Trần Thị T vay tiền của anh nếu bị cáo T không trả được anh sẽ khởi kiện một án dân sự khác; đối với anh Nông Văn C không có yêu cầu gì vì chiếc điện thoại anh nhặt được đã nộp cho Công an, hiện nay chiếc điện thoại trên đã được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định trong phần tranh luận, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thị T phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; xử phạt bị cáo Trần Thị T 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù; về hình phạt bổ sung, bị cáo thuộc hộ cận nghèo, không có tài sản nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền; về xử lý vật chứng: Xác nhận trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả toàn bộ tài sản cho bị hại, do đó không xem xét giải quyết.

Về phần dân sự: Tài sản trộm cắp đã trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì do đó không xem xét.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Văn H, Nguyễn Thanh B, Nông Văn C không có yêu cầu gì, do đó không xem xét.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Thị T, đưa ra các luận cứ trình bày: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử ấn định mức hình phạt tù cho bị cáo ở mức nhẹ nhất và cho cải tạo tại địa phương cũng đạt được mục đích giáo dục và đảm bảo tính phòng ngừa chung.

Trong phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm về mức đề nghị hình phạt đối với bị cáo; bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và đồng ý với quan điểm bào chữa của luật sư; bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Trảng Định trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt anh Nông Văn C, anh Trần Văn H, là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng đều đã có đơn xin xử vắng mặt, trong hồ sơ đã có lời khai đầy đủ. Xét thấy vắng mặt anh Nông Văn C, anh Trần Văn H, không ảnh hưởng đến quyền lợi của các đương sự, không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đồng thời hoàn toàn phù hợp với biên bản thu giữ đồ vật, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Trần Thị T đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4, vỏ ốp nhựa màu đen trị giá 680.000 đồng (sáu trăm T mươi nghìn đồng) và sau khi lấy trộm được điện thoại bị cáo đã đăng nhập thành công ứng dụng, mật khẩu tài khoản của bị hại rồi chuyển tiền trả nợ cho anh Trần Văn H số tiền 5.600.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 6.280.000 đồng. Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Trần Thị T phạm tội trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó gây mất trật tự an ninh của địa phương, gây bất bình trong dư luận xã hội, đồng thời bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Mục đích trộm cắp chiếc điện thoại để đăng nhập vào tài khoản ngân hàng trên ứng dụng Emobile Banking trong điện thoại của chị N để lấy trộm 5.600.000 đồng để trả nợ, sau khi chuyển tiền trả nợ cho anh H xong bị cáo đã

vứt chiếc điện thoại vào vườn ngô cạnh đường Quốc lộ 3B, ngoài ra không có mục đích khác nên bị cáo đã cố tình thực hiện việc trộm cắp.

[5] Xét về nhân thân bị cáo: Có nhân thân tốt, luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công dân tại ở nơi cư trú. Giữa bị cáo và bị hại là chị em dâu với nhau, hiện nuôi ba con nhỏ.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp được đã được thu hồi và trả cho bị hại, do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, do đó bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Từ những phân tích đánh giá trên Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng; trong thời gian tại ngoại vừa qua không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật; có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của pháp luật

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, bị cáo thuộc hộ cận nghèo, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Chị Lý Ánh N xác nhận tài sản bị trộm cắp Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả đầy đủ, chị N không có yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Văn H, Nguyễn Thanh B, Nông Văn C không có yêu cầu gì, do đó không xem xét.

[12] Xét thấy đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo mức án từ 06 đến 09 tháng tù không cần thiết, cho bị cáo cải tạo tại địa phương và gia đình cũng đủ để giáo dục bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[13] Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Trần Thị T, đề bị cáo cải tạo tại địa phương là có căn cứ.

[14] Về án phí: Bị cáo Trần Thị T bị tuyên là có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và

điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[15] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Thị T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày xét xử sơ thẩm (21/9/2021).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, tỉnh Lạng Sơn để giám sát giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên quy định tại Điều 87 Luật thi hành án hình sự thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật Hình sự hoặc bị xử lý theo quy định tại Điều 93 Luật thi hành án hình sự

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.
4. Về xử lý vật chứng: Xác nhận ngày 20/8/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ tài sản cho chị Lý Ánh N là chủ sở hữu 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung J4, màu hồng, vỏ ốp nhựa màu đen và 5.600.000 (năm triệu sáu trăm nghìn) đồng.
5. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.
6. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Thị T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Thị T, bị hại Lý Ánh N, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thanh B có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa anh Trần Văn H, anh Nông Văn C, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- Công an huyện Tràng Định;
- Chi cục THADS huyện Tràng Định;
- UBND xã C;
- Luật sư;
- Bị cáo;
- Bị hại, NCQL, NVLQ (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

**Bàn Văn Tiền**